TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **51**/2023/QĐCNTTLH	*Bình Đại, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Th và anh Nh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu "Ly hôn" của chị Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Th, sinh ngày 28/3/19995.

Địa chỉ: ấp B 3, xã Bi, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người bị kiện:* Anh Nh, sinh ngày 13/10/1988.

Địa chỉ: ấp B 3, xã Bi, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Nh thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 56, ngày 03/12/2020 của Ủy ban nhân dân

xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Ng, sinh ngày 10/8/2021. Chị Th được nuôi con chung và anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 (Ba triệu) đồng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Ng tròn 18 tuổi.

Anh Nh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*** *Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng